

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/DS-ST

Ngày 02-8-2019

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Minh Hải;

2. Bà Nguyễn Thị Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 02-8-2019 tại Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 08/2019/TLST- DS ngày 20/02/2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST- DS ngày 18/6/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

Địa chỉ trụ sở: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C – Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng T “có mặt”

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Công tác tại: Trường Mầm Non S, Khu T, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/01/2019 và trong quá trình xét xử, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank), ông Nguyễn Văn C trình bày: Ngày 23/9/2016 chị Nguyễn Thị Q có ký hợp đồng tín dụng số LD 162770551 với Ngân hàng T (sau đây được gọi tắt là Ngân hàng) để

vay số tiền gốc 83.000.000 đồng. Thời hạn vay 36 tháng, lãi suất trong hạn 22%/năm = 1,83%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn = 33%/năm = 2,75%/tháng. Khi vay không có tài sản bảo đảm, vay bằng hình thức tín chấp, trả gốc và lãi theo tháng. Mục đích vay mua sắm nội thất gia đình. Quá trình thực hiện hợp đồng tính đến ngày xét xử sơ thẩm 02/8/2019 chị Q đã thanh toán trả Ngân hàng được tổng số tiền 47.870.515 đồng (trong đó tiền nợ gốc 29.767.228 đồng; tiền lãi 17.615.443 đồng; phí phạt: 487,844 đồng)

Kể từ ngày 03/10/2017 chị Q đã vi phạm thời hạn trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Q thanh toán trả Ngân hàng tổng số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 02/8/2019 là: 88.321.912 đồng (trong đó nợ gốc 53.232.772 đồng; nợ lãi 35.089.140 đồng) và tiếp tục tính lãi đến khi thanh toán xong các khoản nợ. Tại phiên tòa Ngân hàng xin rút phần phạt chậm trả, với số tiền 11.292.174 đồng.

Tại bản tự khai và lời khai tại Tòa, bị đơn chị Nguyễn Thị Q trình bày: Ngày 23/9/2016 chị có ký hợp đồng tín dụng số LD 162770551 với Ngân hàng T vay số tiền gốc 83.000.000 đồng như đại diện Ngân hàng trình bày là đúng. Chị vay không có tài sản bảo đảm mà chỉ kê khai thu nhập lương tháng. Khi chị vay tiền Ngân hàng anh Phạm Văn Hùng chồng chị không biết, khi đó anh Hùng đi làm xa không có nhà, sau này chị nói chuyện lại anh Hùng mới biết. Mục đích vay là để chị mua sắm nội thất gia đình. Chị mua xe máy để chị sử dụng và sửa chữa một số vật dụng sinh hoạt gia đình. Hiện nay toàn bộ tài sản này do chị quản lý sử dụng, vợ chồng chị đã ly hôn từ tháng 8/2018. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu một mình chị thanh toán trả tiền vay theo hợp đồng tín dụng số LD 162770551, tính đến ngày xét xử sơ thẩm 02/8/2019 với tổng số tiền là: 88.321.912 đồng, gồm nợ gốc 53.232.772 đồng; nợ lãi 35.089.140 đồng chị nhất trí trả nợ. Tuy nhiên do hiện nay hoàn cảnh gia đình chị gặp rất nhiều khó khăn vợ chồng đã ly hôn, thu nhập của chị chỉ có 4 triệu đồng/tháng và chị phải nuôi con nhỏ nên chị đề nghị Ngân hàng dừng tính lãi suất và miễn cho chị các loại phí phạt để tạo điều kiện cho chị trả nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 26, 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 90, 91, 94, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc chị Nguyễn Thị Q thanh toán trả Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm 02/8/2019 là: 88.321.912 đồng, trong đó: nợ gốc 53.232.772 đồng; nợ lãi 35.089.140 đồng và tiếp tục tính lãi đến khi thanh toán xong.

Chị Q phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật. Trả lại Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 23/9/2016 chị Nguyễn Thị Q có đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số LD 162770551 ngày 23/9/2016 với Ngân hàng T (VPBank) vay số tiền gốc 83.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên 03/10/2016. Lãi suất trong hạn 22%/năm. Mục đích vay mua sắm nội thất gia đình. Khi vay anh Phạm Văn Hùng chồng chị Q không biết, không ký hợp đồng. Tháng 8/2018 vợ chồng chị Q và anh Hùng đã ly hôn. Nay chị Q xác nhận khoản vay này là nợ riêng của chị. Ngân hàng cũng không yêu cầu anh Hùng phải có nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu một mình chị Q có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng là có căn cứ. Quá trình thực hiện hợp đồng ngày 03/10/2017 chị Q có vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng đã thông báo trả nợ nhiều lần nhưng chị Q vẫn không thanh toán được nên Ngân hàng đã chuyển sang lãi quá hạn 33%/năm. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Q thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 02/8/2019 là 88.321.912 đồng là có căn cứ, cần chấp nhận và xác định đây là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng tín dụng nên căn cứ các Điều 90, 91, 95, 98 của Luật các tổ chức tín dụng để giải quyết vụ án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T. Buộc chị Nguyễn Thị Q thanh toán trả Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 02/8/2019 là: 88.321.912 đồng, trong đó nợ gốc 53.232.772 đồng; nợ lãi 35.089.140 đồng và tiếp tục tính lãi kể từ ngày 03/8/2019 đến khi thanh toán xong.

Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí DSST. Hoàn trả Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí. Chị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 90, 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 24, Điều 26 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Buộc chị Nguyễn Thị Q thanh toán trả Ngân hàng T theo hợp đồng tín dụng số LD 162770551 ngày 23/9/2016, tính đến ngày xét xử sơ thẩm 02/8/2019 tổng số tiền gốc và lãi là: 88.321.912 đồng, trong đó nợ gốc: 53.232.772 đồng; nợ lãi 35.089.140 đồng và tiếp tục tính lãi trên nợ gốc kể từ ngày 03/8/2019 đến khi thanh toán xong các khoản nợ theo mức lãi 33%/năm.

2. Về án phí: Chị Q phải chịu 4.416.095 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên

lai thu số AA/2017/0003777 ngày 19/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Thu Thủy

